

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Nghị quyết số 31/NQ-HĐND, ngày 12/12/2018 của HĐND tỉnh về giải quyết kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thứ 6,
HĐND tỉnh khóa XVII

Thực hiện Nghị quyết số 31/NQ-HĐND, ngày 12/12/2018 về giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2016 – 2021; Ngày 21/12/2018, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 9746/UBND-TH chỉ đạo các Sở, ngành, đơn vị liên quan tiếp tục giải quyết đối với các kiến nghị của cử tri gửi đến HĐND tỉnh tại Kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh khóa XVII chưa giải quyết xong. Trên cơ sở tổng hợp các báo cáo giải quyết từ các Sở, ngành, đơn vị chức năng, UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh kết quả thực hiện như sau:

I. CÁC Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ TRƯỚC KỲ HỌP

1. Lĩnh vực công thương

- **Ý kiến số 09:** Cử tri các huyện Đô Lương, Diên Châu, Yên Thành, Hưng Nguyên, Nghi Lộc, Quỳnh Lưu, Thanh Chương, Tân Kỳ tiếp tục đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành Điện lực trong việc phối hợp với các ngành chức năng để xây dựng, nâng cấp các trạm biến áp, hệ thống đường dây xuống cấp, tránh quá tải và đảm bảo an toàn lưới điện; thực hiện việc hoàn trả vốn hệ thống điện ban đầu cho nhân dân. Việc hoàn trả vốn lưới điện hạ áp nông thôn, UBND tỉnh trả lời thực hiện theo Thông tư số 32/2013/TTLT-BCT-BTC ngày 04/12/2013 liên bộ Bộ Công Thương - Bộ Tài chính, nhưng quá trình thực hiện có nhiều vướng mắc đề nghị UBND tỉnh tiếp tục kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương có giải pháp tháo gỡ

UBND tỉnh trả lời như sau:

1. Về xây dựng, nâng cấp các trạm biến áp, hệ thống đường dây xuống cấp, tránh quá tải và đảm bảo an toàn lưới điện.

Đến thời điểm hiện tại, Công ty Điện lực Nghệ An đã tiếp nhận lưới điện của 421/423 xã với hơn 10.500 km đường dây hạ thế, lưới điện tiếp nhận phần lớn cũ nát, xuống cấp, quá tải trong khi nhu cầu dùng điện tăng hơn 10% mỗi năm.

Hiện tại, Công ty Điện lực Nghệ An đã thống kê khối lượng cần cải tạo của từng xã đăng ký với Tổng công ty Điện lực miền Bắc phân bổ nguồn vốn để thực hiện dự án cải tạo nâng cấp tuyến đường dây chất lượng xuống cấp, có nguy cơ mất

an toàn, nguy hiểm đến tính mạng, tài sản của nhân dân kết hợp với việc điều chỉnh dần quy hoạch lưới điện cho hợp lý. Tuy nhiên, do khối lượng đầu tư quá lớn nên vẫn chưa đáp ứng được thực tế.

2. Về việc thực hiện bàn giao và hoàn trả vốn lưới điện hạ áp nông thôn.

- Đến nay, trên địa bàn tỉnh Nghệ An đã bàn giao cơ bản xong lưới điện nông thôn cho Công ty Điện lực Nghệ An quản lý, vận hành và kinh doanh (421/423 xã) chỉ còn 2 xã Nghi Liên và Quỳnh Bá và 02 doanh nghiệp tư nhân là HTX Mê Kông bán điện cho 150 hộ thuộc phường Quỳnh Thiện và HTX Quý Vinh bán điện cho 80 hộ thuộc xã Quỳnh Vinh thị xã Hoàng Mai không đồng ý bàn giao tại thị xã Hoàng Mai.

Phần lớn lưới điện hạ áp nông thôn được bàn giao ở thời điểm từ khi có Thông tư liên tịch số 06/2010/TTLT-BCT-BTC ngày 03/02/2010 của Bộ Công Thương - Bộ Tài chính về việc hướng dẫn giao nhận và hoàn trả vốn đầu tư lưới điện hạ áp nông thôn. Việc bàn giao lưới điện trong thời gian này được thực hiện theo hình thức tự nguyện và nguyên tắc giao nhận thỏa thuận giữa hai bên chủ yếu là tăng vốn ngành điện (không hoàn trả vốn).

- Theo hướng dẫn của Thông tư liên tịch số 32/2013/TTLT-BCT-BTC ngày 4/12/2013 của Bộ Công Thương - Bộ Tài chính, trên địa bàn tỉnh có 86 công trình bàn giao lưới điện hạ áp nông thôn theo nguyên tắc hoàn trả vốn. Đã có 20 chủ sở hữu thuộc huyện Diễn Châu đã được UBND tỉnh phê duyệt với tổng giá trị hoàn trả 10,314 tỷ đồng. Các chủ sở hữu còn lại đang tiếp tục hoàn chỉnh hồ sơ để Hội đồng định giá tài sản lưới điện HANT thẩm định.

Đến thời điểm hiện tại, Công ty Điện lực Nghệ An đã nhận được 52 bộ hồ sơ hồ sơ đề nghị hoàn trả, tuy nhiên phần lớn không đúng theo hướng dẫn của Công ty Điện lực Nghệ An tại Công văn số 876/PCNA-P2 ngày 14/5/2018. Vì vậy hiện nay, Tổng Công ty Điện lực miền Bắc chỉ xét duyệt được 6 bộ hồ sơ hoàn chỉnh, phần còn lại không đáp ứng yêu cầu. Trong quý I năm 2019, Công ty Điện lực Nghệ An sẽ làm việc với các xã còn lại để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ tiếp tục trình Tổng công ty xem xét, phê duyệt hoàn trả.

- Một số khó khăn, tồn tại: Việc Hội đồng định giá tài sản bàn giao lưới điện hạ áp nông thôn của các đơn vị cấp huyện chậm nên chưa có cơ sở để Sở Tài chính thẩm định; Việc thực hiện Hồ sơ công tác bàn giao lưới điện hạ áp nông thôn theo Thông tư liên bộ Bộ Công Thương - Bộ Tài chính về việc hướng dẫn giao nhận và hoàn trả vốn đầu tư lưới điện hạ áp nông thôn (nay là Thông tư số 32/2013/TTLT-BCT-BTC) gặp rất nhiều khó khăn vướng mắc; Hồ bàn giao của chủ tài sản không có hồ sơ gốc theo quy định để chứng minh cơ cấu nguồn vốn làm căn cứ cho việc hoàn trả....

3. Về việc sửa đổi Thông tư số 32/2013/TTLT-BCT-BTC ngày 04/12/2013 liên bộ Bộ Công Thương - Bộ Tài chính.

Tại Thông báo số 212/TB-BCT ngày 02/8/2018 của Bộ Công Thương về việc ý kiến kết luận của Bộ trưởng Trần Tuấn Anh tại buổi làm việc với Lãnh đạo tỉnh Nghệ An, kết luận như sau: Giao Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo chủ trì, phối hợp với Cục Điều tiết Điện lực, Vụ Pháp chế và các đơn vị liên quan chủ động làm việc với Tập đoàn Điện lực Việt Nam đánh giá những bất cập trong triển khai, hướng dẫn Tập đoàn thực hiện Thông tư số 32/2013/TTLT-BCT-BTC. Trên cơ sở đó, trong tháng 8 năm 2018, Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo thống nhất với Tập đoàn báo cáo Lãnh đạo Bộ về việc phối hợp Bộ Tài chính nghiên cứu, sửa đổi Thông tư trên. Tuy nhiên, đến nay Thông tư số 32/2013/TTLT-BCT-BTC vẫn chưa được sửa đổi, bổ sung theo kiến nghị của tỉnh. Trong thời gian tới, Sở Công thương tiếp tục làm việc với các Bộ, ngành có liên quan để có hướng dẫn cụ thể.

- Ý kiến số 60: *Cử tri các huyện Thanh Chương, Yên Thành, Kỳ Sơn và thành phố Vinh phản ánh tình trạng buôn bán, vận chuyển hàng cấm, hàng lậu, hàng giả, hàng không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm vẫn diễn biến phức tạp. Đề nghị UBND tỉnh tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm*

UBND tỉnh trả lời như sau:

1. Về công tác chống buôn lậu, hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không đảm bảo An toàn vệ sinh thực phẩm

- Hàng năm, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Ban chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (BCĐ) Quốc gia, UBND tỉnh Nghệ An đã ban hành các Kế hoạch chỉ đạo công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả để chỉ đạo các Ban, Ngành, lực lượng chức năng và chính quyền các địa phương các cấp triển khai tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra kiểm soát phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về buôn lậu, hàng giả, hàng cấm và gian lận thương mại trên địa bàn.

- *Trên tuyến Biên giới đất liền và trên Biển*, các lực lượng chức năng Biên phòng, Hải quan tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát các tuyến biên giới cửa khẩu và cảng biển, kịp thời ngăn chặn, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép qua biên giới các mặt hàng ma túy, pháo nổ, vật liệu nổ, rượu bia, thuốc lá, gỗ, động vật hoang dã, dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, khoáng sản. Đã tịch thu 45 kg thuốc nổ; 2.118,5kg pháo; 1.194 m³ gỗ; 1.500m³ dầu diezen...

- *Trên thị trường nội địa*: Lực lượng Công an triển khai thực hiện công tác nắm tình hình, tổ chức đấu tranh với những đường dây, ổ nhóm, xử lý nghiêm những đối tượng chủ mưu, cầm đầu. Lực lượng Quản lý thị trường với vai trò là Cơ quan Thường trực, đã làm tốt công tác tham mưu giúp BCĐ389tỉnh, kịp thời chỉ đạo các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các Đội Quản

lý thị trường thực hiện có hiệu quả công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn; thường xuyên nắm bắt, theo dõi sát diễn biến thị trường, làm tốt công tác dự báo, chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, kiểm soát thị trường theo chức năng, nhiệm vụ.

Trong năm các lực lượng Công an, Quản lý thị trường đã kiểm tra, thanh tra theo kế hoạch chỉ đạo của cấp trên. Kết quả kiểm tra xử lý tịch thu nhiều mặt hàng lậu, hàng giả, hàng cấm: 9.051,79 kg pháo; 252.346 m³ gỗ; 29.900 kg khoáng sản; thuốc lá 66.903,4 bao; 20.555kg đường cát; 120.149 hộp thực phẩm chức năng; 40.548 hộp mỹ phẩm.....

2. Công tác kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm

- Thực hiện Nghị quyết số 43/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách pháp luật về an toàn thực phẩm giai đoạn 2016 – 2020; Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; UBND tỉnh đã ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Trong thời gian qua, các cơ quan chức năng tích cực triển khai, thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra, liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm thường xuyên để đảm bảo ATVPSTP; Tăng cường kiểm tra kiểm soát và xử lý vi phạm trong dịp lễ, Tết, tháng hành động về vệ sinh ATTTP. Qua thanh tra, kiểm tra, đã phát hiện bắt giữ nhiều đối tượng buôn bán, vận chuyển trái phép hàng hóa như: sản phẩm gia súc, gia cầm nhập lậu, không rõ nguồn gốc, xuất xứ, không qua kiểm dịch, hàng không đảm bảo chất lượng.

Tuy nhiên, tình hình sản xuất, chế biến, kinh doanh, vận chuyển thực phẩm không đảm bảo ATTTP vẫn còn tồn tại, nhất là đối với thức ăn đường phố, thực phẩm tươi sống bày bán trên một số chợ cát, và các cơ sở kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ.

Năm 2018: các lực lượng chức năng đã phát hiện và xử lý: 937 vụ; Phạt hành chính: 954.775.000 đồng; Trị giá hàng vi phạm: 1.650.840.000 đồng.

3. Giải pháp trong thời gian tới:

- UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các ngành chức năng tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chống buôn lậu, hàng giả, hàng cấm, hàng hóa vi phạm ATVPSTP.

- Chỉ đạo các ngành, các cấp và chính quyền địa phương các cấp tăng cường công tác tuyên truyền vận động một cách sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, không tham gia tiếp tay cho các đối tượng buôn lậu, hàng cấm, hàng giả, hàng vi phạm VSATTP.

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng tổ chức ký cam kết với các tổ chức, cá nhân không tham gia vận chuyển, kinh doanh hàng lậu, hàng cấm như pháo nổ, thuốc lá ngoại, rượu ngoại; không sản xuất kinh doanh hàng vi phạm vệ sinh ATTP; Không buôn bán đồ chơi trẻ em không rõ nguồn gốc xuất xứ, đồ chơi ảnh hưởng đến nhân cách của trẻ em. Thông qua công tác tuyên truyền tạo chuyển biến tích cực về nhận thức và ý thức chấp hành các quy định về pháp luật thương mại, bảo vệ lợi ích, sức khỏe người tiêu dùng và quyền lợi hợp pháp chính đáng của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh. Đưa tin kịp thời các vụ việc diễn hình trên sóng Đài truyền hình Nghệ An và bản tin nhanh của BCD 389 quốc gia và các cơ quan báo chí, truyền thông.

2. Lĩnh vực nông nghiệp

-Ý kiến số 12: *Cử tri huyện Anh Sơn phản ánh trên địa bàn huyện một số dự án được đưa vào đầu tư nhưng không có hiệu quả như Dự án ngăn voi tại xã Phúc Sơn, tình trạng voi rừng phá hoại hoa màu của Nhân dân vẫn xảy ra. Đề nghị UBND tỉnh có biện pháp khắc phục.*

UBND tỉnh trả lời như sau:

Dự án khẩn cấp bảo tồn Voi tỉnh Nghệ An được UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt tại Quyết định 4796/QĐ-UBND ngày 13/10/2013 do Vườn Quốc gia Pù Mát làm chủ đầu tư. Công trình Hào ngăn voi là một trong bảy hạng mục của dự án. Theo thiết kế hào ngăn voi được xây dựng với chiều dài 4,864 km, hào được xây dựng bằng đá hộc, cao 2,4 m tính từ lòng hào. Theo kết quả điều tra, đánh giá của chuyên gia Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật: Việc xây dựng hào ngăn voi đã thay đổi được quy luật di chuyển của voi, Voi thường di chuyển sâu vào vùng lõi của Vườn quốc gia Pù Mát. Trong năm 2018, các cuộc điều tra của Vườn Quốc gia Pù Mát đã ghi nhận đàn voi đã có mặt ở khu vực núi Vều, Khe Tàng, Khe Du thuộc vùng lõi Vườn quốc gia Pù Mát. Như vậy về cơ bản Hào ngăn voi đã có phát huy hiệu quả. Tuy nhiên tại các thôn Bãi Đá, Bãi Lim, khu vực Hàn, Nông trường Cao Su 12/9 thuộc xã Phúc Sơn – huyện Anh Sơn và tại xã Bắc Sơn – huyện Quỳ Hợp vẫn có xảy ra xung đột giữa voi và người.

Để đảm bảo an toàn về con người, cũng như giảm thiệt hại về tài sản của người dân, Vườn quốc gia Pù Mát đã phối hợp với UBND xã Phúc Sơn – huyện Anh Sơn và xã Bắc Sơn – huyện Quỳ Hợp thành lập 02 tổ phản ứng nhanh (mỗi tổ 8 người) để hỗ trợ người dân khi xảy ra xung đột với voi và bảo vệ voi; tổ chức 02 lớp tập huấn cho tổ phản ứng nhanh và người dân cách phòng tránh xung đột của voi; tổ chức 03 hội nghị tuyên truyền bảo vệ voi hoang dã, cách phòng tránh xung đột với voi cho cộng đồng; phối hợp với Tổ chức bảo tồn thiên nhiên (WWF) tiếp tục thực hiện chương trình tuyên truyền về cách phòng tránh xung đột với voi, tăng cường bảo vệ voi cho cộng đồng các thôn/bản trọng yếu, điều tra đánh giá cơ cấu đàn voi và nâng cao năng lực cho cán bộ làm công

tác bảo tồn voi. Đồng thời, ngày 23/6/2018, UBND tỉnh đã có Thông báo số 406/TB-UBND trong đó có nội dung “Trong trường hợp có sự phá hoại hoa màu của voi về hoa màu, tài sản cần đánh giá kịp thời, đề xuất UBND tỉnh các giải pháp hỗ trợ”.

Như vậy, việc phòng tránh xung đột voi đã được Vườn quốc gia Pù Mát tham mưu thực hiện một cách tích cực, hạn chế được việc Voi rừng phá hoại hoa màu của người dân và có các biện pháp khắc phục kịp thời.

- **Ý kiến số 15:** *Cử tri huyện Quỳ Châu, Quỳ Hợp và các huyện miền núi phản ánh các chính sách về bảo vệ rừng theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/09/2015 của Chính phủ vẫn chưa được thực hiện. Đề nghị UBND tỉnh kiến nghị Trung ương để có nguồn kinh phí hỗ trợ chính sách khoanh nuôi và bảo vệ rừng theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP. Bên cạnh đó, đề nghị UBND tỉnh cần có chính sách hỗ trợ cho các hộ dân tham gia bảo vệ rừng khoanh nuôi, tự nhiên (quy định không được cài tạo hay sản xuất).*

UBND tỉnh trả lời như sau:

- Theo quy định tại Điều 9, Nghị định 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ thì nguồn vốn thực hiện chính sách bảo vệ rừng của tỉnh Nghệ An do ngân sách trung ương bố trí trong Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020 và các Chương trình khác có liên quan như chương trình giảm nghèo bền vững theo Nghị quyết 30a, Chương trình chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh...

Hàng năm, theo kết quả tổng hợp xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững của Sở Nông nghiệp và PTNT thì nhu cầu vốn để thực hiện chính sách bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh là hơn 200.000 triệu đồng. Tuy nhiên, mỗi năm nguồn vốn sự nghiệp thực hiện chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững của tỉnh chỉ được trung ương cấp bình quân là 51.000 triệu đồng tương ứng với 22% nhu cầu vốn, trong đó chỉ cân đối được từ nguồn này để thực hiện chính sách khoán bảo vệ rừng theo Nghị định 75/2015/NĐ/CP được hơn 8.000 triệu đồng để tập trung ưu tiên khoán bảo vệ rừng phòng hộ, đặc dụng (đối tượng rừng có trữ lượng, nguy cơ xâm hại rừng cao) tương ứng với diện tích rừng được giao khoán hơn 29.000 ha. Còn đối với hạng mục hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên là rừng sản xuất; trồng rừng sản xuất, phát triển lâm sản ngoài gỗ; khoanh nuôi tái sinh có trồng bổ sung cho hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số và hộ người kinh nghèo trên địa bàn xã khu vực II, khu vực III được giao rừng vẫn chưa cân đối được nguồn kinh phí để thực hiện.

Bên cạnh đó, việc thực hiện chính sách bảo vệ phát triển rừng còn gặp một số khó khăn vướng mắc cụ thể như sau: Hiện nay, việc giao đất, giao rừng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, công đồng dân cư thôn trên địa bàn vẫn còn thấp, đặc biệt là việc giao rừng hầu như chưa thực hiện;

Theo quy định tại Công văn số 9303/BNN-TCLN ngày 6/11/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT và Công văn số 2512/BTC-HCSN ngày 7/3/2018 của Bộ Tài chính, kinh phí chăm sóc, khoanh nuôi, bảo vệ rừng tại các huyện nghèo thuộc chương trình 30a được bố trí trong chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020. Trong khi các đối tượng thụ hưởng chính sách theo Nghị định 75/2015/NĐ-CP chủ yếu thuộc địa bàn các huyện nghèo 30a.

- Về kiến nghị Trung ương để có nguồn kinh phí hỗ trợ chính sách khoanh nuôi bảo vệ rừng theo Nghị định 75/2015/NĐ-CP:

UBND tỉnh báo cáo kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững (trong đó có kế hoạch kinh phí thực hiện chính sách bảo vệ rừng theo Nghị định 75/2015/NĐ-CP) 3 năm (2018-2020), kế hoạch hàng năm (2018, 2019) gửi các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Kế hoạch và Đầu tư.

- **Ý kiến số 71: Cử tri xã Châu Nga, huyện Quỳ Châu đề nghị UBND tỉnh quan tâm, kiến nghị với Trung ương trong công tác thu hồi đất Lâm trường Quỳ Châu để đẩy nhanh tiến độ xây dựng công trình Dự án đường Châu Nga đi Thanh Quân - Thanh Hóa (Dự án khởi công từ tháng 5/2016 đến nay còn vướng khoảng 1,5 km chưa thi công phần nền đường, do vướng vào đất của Lâm trường Quỳ Châu. UBND huyện đã làm thủ tục, trình các ngành cấp tỉnh, xin ý kiến của Thủ tướng Chính phủ chuyển đổi mục đích đất rừng (thu hồi đất rừng để làm đường) từ tháng 10/2016 đến nay nhưng Thủ tướng Chính phủ vẫn chưa có văn bản trả lời.**

UBND tỉnh trả lời như sau:

Dự án đường nối xã Châu Nga, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An đến xã Thanh Quân, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư và UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 5614/QĐ.UBND-GT ngày 30/11/2015. Hiện nay Chủ đầu tư đã hoàn thành các thủ tục như: phê duyệt thiết kế BVTC và dự toán công trình; phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án... Công ty TNHH MTV lâm nông nghiệp Sông Hiếu đã chỉ đạo Lâm trường Quỳ Châu phối hợp Ban quản lý dự án của huyện đi kiểm đếm tài sản trên đất và thống nhất phương án giải phóng mặt bằng, đồng ý chuyển trả diện tích này về huyện để thực hiện dự án. Tuy nhiên, khu vực thực hiện Dự án chủ yếu đất lâm nghiệp quy hoạch rừng phòng hộ và rừng sản xuất là rừng tự nhiên, nên trước khi thực hiện Dự án phải chuyển đổi đất lâm nghiệp sang mục đích khác theo quy định Luật Đất đai và Luật Lâm nghiệp.

UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3426/QĐ-UBND ngày 15/7/2016 về việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang thực hiện Dự án với diện tích là 5,9571 ha (trong đó rừng sản xuất 0,3271 ha, rừng phòng hộ 5,63 ha), Chủ đầu tư đã

triển khai thực hiện Dự án trên phần diện tích đã chuyển đổi mục đích. Ngày 16/12/2016, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị Quyết số 49/NQ-HĐND ngày 16/12/2016 về chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện công trình, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh, trong đó có chuyển đổi số diện tích còn lại là 5,6229 ha rừng phòng hộ sang thực hiện Dự án đường nối xã Châu Nga, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An đến xã Thanh Quân, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Tuy nhiên, ngày 12/01/2017, Ban Bí thư ban hành Chỉ thị 13-CT/TW ngày 12/01/2017 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng, trong đó có nội dung “kiểm soát chặt chẽ các dự án phát triển kinh tế xã hội có tác động tiêu cực đến diện tích, chất lượng rừng, đặc biệt là đối với rừng tự nhiên, rừng phòng hộ...”, Thực hiện Công văn số 6570/BNN-TCLN ngày 08/8/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc báo cáo dự án có chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, UBND tỉnh báo cáo gửi Bộ Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng rừng của 81 dự án, trong đó có Dự án đường nối xã Châu Nga, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An đến xã Thanh Quân, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Hiện nay, trên cơ sở báo cáo của tỉnh Nghệ An, đề xuất của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ tướng Chính phủ đang giao các Bộ: Quốc phòng, Tài nguyên và Môi trường xem xét về việc chuyển đổi mục đích sử dụng rừng để thực hiện Dự án nêu trên.

Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT làm việc với Bộ Nông nghiệp và PTNT, và Văn phòng Chính phủ để có ý kiến trả lời của Thủ tướng Chính phủ làm cơ sở để chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang thực hiện Dự án đường nối xã Châu Nga, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An đến xã Thanh Quân, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa cũng như các dự án khác có chuyển đổi rừng tự nhiên trên địa bàn theo đúng quy định.

3. Linh vực tài nguyên và môi trường

- **Ý kiến số 21:** *Cử tri huyện Đô Lương, Hưng Nguyên tiếp tục đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng quan tâm kiểm tra việc khai thác cát trên sông Lam và việc chấp hành các quy định trong khai thác, không để tình trạng vi phạm gây sạt lở đất sản xuất, ô nhiễm môi trường, mất an toàn giao thông và an ninh trật tự các khu vực khai thác.*

UBND tỉnh trả lời như sau:

- Trong thời gian qua, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp các ngành thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác như: Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 23/02/2017 thực hiện Thông báo số 540-TB/TU ngày 13/01/2017 của Thường trực Tỉnh ủy; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 27/3/2017;

Quyết định số 47/2017/QĐ-UBND ngày 01/6/2017; Quyết định số 4182/QĐ-UBND ngày 12/9/2017.

- Để tăng cường công tác quản lý khoáng sản tại các vùng giáp ranh tỉnh Thanh Hóa và Hà Tĩnh, UBND tỉnh đã phối hợp với UBND tỉnh Hà Tĩnh ký kết quy chế phối hợp tại Quy chế số 3150/QCPH-HT-NA ngày 30 tháng 10 năm 2017; phối hợp với UBND tỉnh Thanh Hóa ký kết quy chế phối hợp tại Quy chế số 186/QCPH-HT-NA ngày 29 tháng 3 năm 2018.

- UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện tăng cường công tác thanh, kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật; Thành lập đoàn kiểm tra liên ngành hoạt động khai thác khoáng sản tại Quyết định số 1342/QĐ-UBND ngày 11/4/2018 đã tiến hành kiểm tra 170 cơ sở được cấp phép khai thác khoáng sản, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật với số tiền 1.391.850.000 đồng.

Ngoài ra, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện tăng cường công tác thanh, kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật; qua đó đã đạt được nhiều kết quả tích cực, cụ thể như sau:

+ UBND tỉnh đã ban hành công văn: Số 2302/UBND-NC ngày 11/4/2018 về việc xử lý kết quả kiểm tra việc chấp hành pháp luật về khoáng sản tại các huyện Thanh Chương, Nam Đàn, Hưng Nguyên và Thành phố Vinh; Số 4345/UBND-NC ngày 18/6/2018 về việc tăng cường chỉ đạo kiểm tra, chấn chỉnh, xử lý hoạt động khai thác, tập kết, kinh doanh cát, sỏi trái phép; Số 4683/UBND-NC ngày 29/6/2018 về việc thực hiện chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy về tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản cát, sỏi trên địa bàn. Đồng thời ban hành công văn số 4684/UBND-NC ngày 29/6/2018 về việc phê bình Chủ tịch UBND huyện Hưng Nguyên chưa thực hiện nghiêm công văn số 2302/UBND-NC ngày 11/4/2018 của UBND tỉnh; công văn số 4685/UBND-NC ngày 29/6/2018 về việc phê bình Chủ tịch UBND huyện Nam Đàn chưa thực hiện nghiêm công văn số 2302/UBND-NC ngày 11/4/2018 của UBND tỉnh. Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình tại Công văn số 10625/VPCP-NC ngày 02/11/2018 về việc tăng cường kiểm tra, xử lý hoạt động khai thác cát, sỏi trái phép; Sở Tài nguyên và Môi trường đã có công văn số 7189/STNMT-KS ngày 29/11/2018 tham mưu UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các Sở, Ngành, UBND các huyện, thành, thị thực hiện chức năng nhiệm vụ theo phân cấp, phân nhiệm.

+ Giao Công an tỉnh tiếp tục chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch số 102/KH-BCA-C41 ngày 12/4/2016 của Bộ Công an về “Tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác, kinh doanh cát, sỏi trên sông, cửa biển” và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản.

Năm 2018, Công an các đơn vị, địa phương đã phát hiện, bắt giữ 691 vụ, 422 đối tượng phạm tội và vi phạm pháp luật về khoáng sản; tạm giữ 29 tấn quặng; 3.823m³ cát sỏi; 857m³ đất; 140m³ và 30 tấn đá; 84 xe ô tô tải; 240 tàu, thuyền, 58 máy móc và nhiều tang vật có liên quan khác. Khởi tố điều tra 03 vụ, 03 bị can (cát, sỏi); Xử lý hành chính và chuyển UBND các địa phương xử lý hành chính 662 vụ, 677 đối tượng, thu nộp ngân sách nhà nước hơn 2,7 tỷ đồng; đang lập hồ sơ xử lý 34 vụ, 42 đối tượng.

+ Đã tiến hành kiểm tra 92 bến thủy nội địa chuyên tập kết vật liệu, kinh doanh cát, sỏi; Đã xử lý 40 bến bãi tập kết cát, sỏi lồi không đầy đủ thủ tục hoạt động bến thủy nội địa theo quy định. Đồng thời yêu cầu các bến đầy nhanh thủ tục cấp phép, chỉ được hoạt động khi có đầy đủ giấy phép mở bến theo quy định.

Ngoài ra, Công tác bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác và xử lý hoạt động khai thác khoáng sản trái phép nói chung trong thời gian qua đã được UBND tỉnh, các Sở ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã triển khai thực hiện có hiệu quả, đến nay tình trạng khai thác khoáng sản trái phép thường xảy ra ở một số khu vực trước đây đã được giải quyết dứt điểm, nhiều khu vực trái phép khác đã được kiểm soát chặt chẽ, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội ở vùng sâu, vùng xa. Tuy nhiên, công tác phối hợp giữa các cơ quan liên quan, nhất là UBND cấp huyện và UBND cấp xã trong công tác kiểm tra, xử lý hoạt động khoáng sản trái phép vẫn còn hạn chế, dẫn đến tình trạng khai thác khoáng sản trái phép ở một số khu vực tiềm ẩn nguy cơ tái diễn.

- Giải pháp trong thời gian tới:

+ UBND tỉnh chỉ đạo các ngành liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa cấp phép trên địa bàn theo quy định tại Quyết định số 4182/QĐ-UBND ngày 12/9/2017 của UBND tỉnh ban hành Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

+ Tích cực tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng các quy định của pháp luật về khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

+ Giao Ủy ban nhân dân các huyện xác định và lập đề án chuyển đổi nghề nghiệp cho một bộ phận nhân dân có tập tục sinh sống dựa vào khai thác khoáng sản trái phép (cát sỏi lòng sông, ...), tái định cư đối với những vùng có nguy cơ cao về khai thác khoáng sản trái phép.

- **Ý kiến số 23: Cử tri huyện Nam Đàn đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo, kiểm tra, xử lý dứt điểm việc Công ty TNHH Đại Thành Lộc, xã Nam Hưng, huyện Nam Đàn chăn nuôi lợn gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng tại hồ Tràng Đen.**

UBND tỉnh trả lời như sau:

- Trang trại chăn nuôi lợn giống siêu nạc công nghệ cao của Công ty TNHH Đại Thành Lộc được UBND tỉnh Nghệ An phê duyệt Báo cáo Đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 5692/QĐ-UBND.ĐC ngày 26/11/2010, với diện tích là 27,17 ha và quy mô tổng đàn là 6.500 con. Trang trại hoạt động từ tháng 11/2013. Trong giai đoạn 2014-2017, Trang trại này đã bị Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, xử phạt nhiều lần.

- Về vấn đề này, UBND tỉnh đã có nhiều văn bản chỉ đạo để xử lý dứt điểm tình trạng ô nhiễm môi trường tại Trang trại chăn nuôi lợn giống siêu nạc công nghệ cao của Công ty TNHH Đại Thành Lộc.

Hiện Công ty đã tiến hành cải tạo xong hệ thống xử lý nước thải. Kết quả quan trắc, giám sát môi trường tháng 11/2018 và tháng 02/2019, nước thải sau khi xử lý tại điểm cuối đường ống trước khi thải vào hồ sinh học (ao bèo) thì có 07/7 chỉ tiêu đạt QCVN 62-MT:2016/BTNMT, cột B và kết quả phân tích mẫu nước mặt tại tràn của hồ sinh học thông với hồ Tràng Đen có 12/12 chỉ tiêu đạt QCVN 08-MT:2015/BTNMT, cột B₁.

- Trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với UBND huyện Nam Đàn, UBND xã Nam Hưng tiếp tục giám sát chặt chẽ công tác bảo vệ môi trường tại Trang trại chăn nuôi lợn giống siêu nạc công nghệ cao của Công ty TNHH Đại Thành Lộc nhằm đảm bảo việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường; trong trường hợp vi phạm sẽ chỉ đạo xử lý nghiêm (kể cả đình chỉ hoạt động) theo quy định của pháp luật.

4. Lĩnh vực Lao động, Thương binh & Xã hội

-Ý kiến số 37: Cử tri các huyện Đô Lương, Diễn Châu, Hưng Nguyên, Quỳnh Lưu, Tương Dương, Yên Thành, Tân Kỳ, Con Cuông đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo các ngành chức năng thực hiện tốt công tác chính sách đối với người có công với cách mạng, đẩy nhanh tiến độ thực hiện chế độ cho đối tượng dân công hỏa tuyến theo Quyết định 49/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, hỗ trợ nhà ở có người có công theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, tạo sự đồng thuận xã hội. Tuyên truyền tốt chính sách hỗ trợ kinh phí cho các gia đình tìm kiếm mộ liệt sỹ để các gia đình tiếp cận được nguồn kinh phí này.

UBND tỉnh trả lời như sau:

1. Về thực hiện công tác chính sách đối với người có công với cách mạng:

Trong thời gian qua, công tác quản lý đối tượng và thực hiện chế độ chính sách đối với người có công trên địa bàn tỉnh Nghệ An cơ bản thực hiện tốt, đảm bảo đúng quy định; các chế độ, chính sách đã được thực hiện đầy đủ, kịp thời đối với người có công và thân nhân của họ. Việc chi trả trợ cấp đã được thực hiện trước ngày 10 hàng tháng; đối tượng người có công sau khi từ trần được giải quyết đầy đủ trợ cấp mai táng phí, trợ cấp một lần và tiền tuất đối với thân

nhân (nếu có). Bên cạnh trợ cấp thường xuyên, các chế độ ưu đãi khác như: trang cấp dụng cụ chỉnh hình, ưu đãi học sinh, sinh viên, bảo hiểm y tế, chế độ điều dưỡng... cũng đã được giải quyết đầy đủ theo chế độ quy định.

Tại các huyện: Đô Lương, Hưng Nguyên, Diễn Châu, Quỳnh Lưu, Tương Dương, Yên Thành, Tân Kỳ, Con Cuông đều đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công theo quy định.

2. Về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện chế độ cho đối tượng dân công hỏa tuyến theo Quyết định 49/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Quyết định 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về giải quyết chế độ, chính sách đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế; Số liệu khảo sát ban đầu của toàn tỉnh 152.647 trường hợp; tính đến ngày 30/01/2019 Bộ CHQS tỉnh đã thẩm định xét duyệt cơ bản xong hồ sơ và báo cáo Quân khu được 193.160 hồ sơ. Tư lệnh Quân khu đã ban hành quyết định hướng chế độ trợ cấp một lần cho 148.363 trường hợp với số tiền trợ cấp là 341.039.500.000 đồng.

Như vậy, đến thời điểm hiện nay, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã hoàn thành cơ bản việc xét duyệt hồ sơ và báo cáo Quân khu theo kế hoạch; dự kiến Quân khu xét duyệt thẩm định và chi trả chế độ Quyết định 49/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ hoàn thành trong năm 2019.

3. Về việc hỗ trợ nhà ở có người có công theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

- Ngày 07/12/2018, Chủ tịch UBND tỉnh Thái Thanh Quý đã chủ trì buổi làm việc về thực hiện chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg, và giao nhiệm vụ cho các cấp, ngành có liên quan khẩn trương triển khai thực hiện việc hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở.

- Theo tổng hợp số liệu của UBND các huyện, thành, thị trong tỉnh thì trong tổng số 26.846 hộ đã được phê duyệt theo Đề án, hiện nay có 1.162 hộ (trong đó: xây mới 520 hộ; sửa chữa, cải tạo: 642 hộ) đưa ra khỏi Đề án do xác định không đúng đối tượng, điều kiện theo quy định, đến thời điểm hiện nay kết quả thực hiện:

+ Số căn nhà đã hoàn thành xây dựng: 20.713 căn/25.684 căn (80,64%).

+ Số căn nhà đang xây dựng: 2.116 căn/ 25.684 căn (8,23%).

+ Số căn nhà còn lại chưa triển khai xây dựng: 2.855 căn/ 25.684 căn(11,13%).

+ Số tiền đã giải ngân hỗ trợ cho các đối tượng: 619.860,0 triệu đồng/773.190,1 triệu đồng (đạt tỷ lệ 80,16%).

- Để giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 628/UBND-CN ngày 25/01/2019 về việc báo cáo kết quả thực hiện hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, trong đó đã xin ý kiến hướng dẫn, tuy nhiên đến nay Bộ, ngành Trung ương chưa có văn bản trả lời đầy đủ để địa phương có cơ sở thực hiện.

4. Về chính sách hỗ trợ kinh phí cho các gia đình tìm kiếm mộ liệt sĩ để các gia đình tiếp cận được nguồn kinh phí này

Thân nhân hoặc người thờ cúng liệt sĩ đi tìm mộ liệt sĩ được hỗ trợ tiền đi lại và tiền ăn theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Quyết định 75/2013/QĐ-TTg ngày 06/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về quy định về chế độ, chính sách và công tác đảm bảo đối với tổ chức, cá nhân làm nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập mộ liệt sỹ.

Trong thời gian qua, các cơ quan chức năng đã tích cực tuyên truyền để người thụ hưởng trên địa bàn tỉnh được tiếp cận với chính sách này.

5. Lĩnh vực giáo dục:

-Ý kiến số 93: Cử tri huyện Hưng Nguyên phản ánh việc thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục còn nhiều bất cập, có những trường thu các khoản không hợp lý gây bức xúc trong Nhân dân. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng có kiến nghị với Trung ương về việc bỏ hình thức xã hội hóa, chuyển sang hình thức thu theo quy định của chính quyền

UBND tỉnh trả lời như sau:

Thực hiện Thông tư số 16/2018/TT-BGDDT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, UBND tỉnh đã ban hành các Công văn: số 7383/UBND-VX ngày 27/9/2018 và số 9166/UBND-VX ngày 03/12/2019 về việc triển khai thực hiện Thông tư số 16/2018/TT-BGDDT của Bộ Giáo dục và Đào tạo, với mục đích nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với việc thu, chi nguồn tài trợ; tiếp tục huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân tài trợ, ủng hộ để phát triển sự nghiệp giáo dục, tăng cường cơ sở vật chất trường lớp, hỗ trợ hoạt động dạy học, hoạt động giáo dục; ngăn chặn việc vận động tài trợ không đúng quy trình, quy định và không công khai minh bạch tại các cơ sở giáo dục.

- Tuy nhiên, qua thanh tra, kiểm tra tại một số đơn vị giáo dục thực hiện chưa đúng quy định, chủ yếu là triển khai vận động thu khi chưa được phê duyệt; thỏa thuận không cụ thể, rõ ràng; đề ra mức vận động...Đối với các đơn vị, cá nhân vi phạm, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành chức năng nghiêm túc kiểm điểm, có biện pháp khắc phục theo đúng quy định của pháp luật.

- Về kiến nghị với Trung ương đối với việc bỏ hình thức xã hội hóa, chuyển sang hình thức thu theo quy định của chính quyền: Việc đề nghị bỏ hình thức xã hội hóa là không phù hợp với tình hình thực tế hiện nay, bởi vì: ngày 03/8/2018, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, các ngành liên quan và các địa phương khai thực hiện chủ trương này đảm bảo theo đúng quy định, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

- **Ý kiến số 96:** *Cử tri xã Diễn Hồng, Diễn Yên phản ánh Quyết định 52/2013/QĐ-TTg ngày 30/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp thâm niên cho giáo viên phần lớn đã được chi trả, nhưng huyện Diễn Châu còn 40 trường hợp chưa được hưởng, đề nghị các cấp quan tâm giải quyết.*

UBND tỉnh trả lời như sau:

Điều 2, Quyết định số 52/2013/QĐ-TTg ngày 30/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ trợ cấp đối với nhà giáo đã nghỉ hưu chưa được hưởng chế độ phụ cấp thâm niên trong lương hưu quy định đối tượng áp dụng như sau: “Nhà giáo nghỉ hưu khi đang trực tiếp giảng dạy, giáo dục ở các cơ sở giáo dục công lập và các học viện, trường, trung tâm làm nhiệm vụ hội thảo hoặc giảng dạy, hướng dẫn thực hành tại các xưởng trường, trạm, trại, phòng thí nghiệm, tàu huấn luyện của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục đại học công lập (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục công lập) ”.

Văn bản số 655/NGCBQLCSGD-CBQL ngày 19/5/2017 của Cục nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục về việc xử lý đơn của công dân đã nêu rõ: *Những giáo viên thuộc các trường hợp thuộc các Quyết định số 109/2002/QĐ-UBND ngày 04/12/2002, Quyết định số 86/2007/QĐ-UBND ngày 20/7/2007 không thể coi là vẫn trực tiếp giảng dạy trước khi nghỉ hưu nên không thuộc đối tượng quy định tại Quyết định số 52/2013/QĐ-TTg ngày 30/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ*

Như vậy, đối với những giáo viên này đã được giải quyết chế độ chính sách theo các Quyết định số 109/2002/QĐ-UB ngày 04/12/2002 của UBND tỉnh Nghệ An về việc quy định đánh giá, xếp loại giáo viên và chính sách cho giáo viên không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; Quyết định số 86/2007/QĐ-UBND ngày 20/7/2007 của UBND tỉnh Nghệ An về việc quy định đánh giá, xếp loại giáo viên và chính sách cho giáo viên không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, thì không thuộc đối tượng quy định tại Quyết định số 52/2013/QĐ-TTg ngày 30/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Tính đến thời điểm hiện nay trên địa bàn xã Diễn Hồng có 05 trường hợp, xã Diễn Yên có 13 trường hợp chưa được chi trả phụ cấp thâm niên thuộc đối tượng này.

6. Lĩnh vực tư pháp, quốc phòng, an ninh

- Ý kiến số 109: Cử tri xã Hữu Lập, huyện Kỳ Sơn kiến nghị UBND tỉnh cấp nguồn kinh phí để UBND huyện trả phụ cấp cho chức vụ Trung đội dân quân.

UBND tỉnh trả lời như sau:

Đối với vấn đề cử tri kiến nghị, UBND tỉnh đã giao Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở, ngành và huyện Kỳ Sơn để giải quyết vấn đề nêu trên. Đến nay, Ban Chỉ huy quân sự huyện Kỳ Sơn đã báo cáo và cam kết giải quyết, khắc phục trong năm 2019.

- Ý kiến số 112: Cử tri xã Nghĩa Thuận, thị xã Thái Hòa phản ánh tại xã Nghĩa Thuận có 4 đối tượng được hưởng chế độ trợ cấp cho Công an viên theo Nghị định 73/2009/NĐ-CP ngày 07/9/2009 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Pháp lệnh Công an xã. Theo quy định phải có bảng lương quá trình công tác và các quyết định bổ nhiệm, nghỉ việc. Tuy nhiên từ trước năm 2000 chưa được hưởng phụ cấp mà chỉ nhận công bằng lúa, cho nên không có bảng lương, sau năm 2000 đã chỉ trả phụ cấp bằng tiền và có bảng lương. Song hiện nay do thời gian công tác quá lâu nên việc lưu trữ bảng lương cho các các đối tượng theo quy định không còn đầy đủ; trong khi thực tế thì họ đã có quá trình công tác trên 15 năm. Đề nghị UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

UBND tỉnh trả lời như sau:

Thực hiện hướng dẫn liên ngành số 1568/HDLN- SNV-CAT-STC-BHXH ngày 28/9/2016 của Sở Nội vụ - Công an tỉnh – Sở Tài chính – Bảo hiểm xã hội về thực hiện chế độ trợ cấp đối với công an xã theo Nghị định 73/2009/NĐ-CP thuộc tỉnh Nghệ An; UBND thị xã Thái Hòa đã có công văn số 40/NV ngày 10/10/2016 gửi UBND các xã để hướng dẫn làm hồ sơ duyệt chế độ trợ cấp. Trong đó quy định rõ hồ sơ để duyệt trợ cấp của các đối tượng có thời gian công tác liên tục 15 năm trở lên phải có quyết định bổ trí công tác và quyết định nghỉ việc, bảng lương, phụ cấp hàng tháng.

Theo báo cáo của UBND thị xã Thái Hòa 04 hồ sơ của ông Vũ Xuân Văn, ông Nguyễn Xuân Minh, ông Trương Cao Biên, ông Ngô Xuân Lục không đủ các giấy tờ chứng minh có thời gian công tác 15 năm liên tục nên không có căn cứ để Sở Nội vụ phê duyệt. Chính vì vậy 04 trường hợp của xã Nghĩa Thuận không được hưởng chế độ trợ cấp.

7. Lĩnh vực dân tộc, miền núi

-Ý kiến số 44: Cử tri huyện Con Cuông đề nghị UBND tỉnh kiểm tra và cấp kinh phí hỗ trợ tu sửa lại nhà cho 2 khu tái định cư tộc người Đan Lai tại Cửa Rào và Tân Sơn, hiện nhà các hộ đã xuống cấp trầm trọng.

UBND tỉnh trả lời như sau:

Khu tái định cư cho tộc người Đan Lai, tại Điểm tái định cư 36 hộ dân đã di chuyển năm 2002 ra ở tại 2 bản Tân Sơn và Cửa Rào, xã Môn Sơn, huyện

Con Cuông thuộc Dự án Tái định cư đồng bào tộc người Đan Lai tại 3 bản: Cò Phật, khe Cồn, bản Búng xã Môn Sơn, huyện Con Cuông. Đến nay dự án đã kết thúc, các công trình nhà ở đã bàn giao đưa vào sử dụng quá lâu hết thời gian bảo hành nên nguồn kinh phí của dự án không còn để sửa chữa các công trình xuống cấp. Hiện nay chưa có một chính sách nào của Nhà nước quy định hỗ trợ riêng cho các hộ đồng bào tộc người Đan Lai nguồn kinh phí để sửa chữa các nhà ở xuống cấp.

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 01/3/2018 về Tổng kết giai đoạn 1 thực hiện Quyết định số 280/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án bảo tồn, phát triển bền vững tộc người thiểu số Đan Lai tại vùng lõi VQG Pù Mát và đang tiếp tục đề xuất được tiếp tục thực hiện giai đoạn 2.

II. CÁC Ý KIÉN, KIÉN NGHỊ TRONG VÀ SAU KỲ HỌP

1. Lĩnh vực đầu tư, xây dựng

- **Ý kiến số 01:** *Cử tri thành phố Vinh phản ánh trên địa bàn tỉnh còn tồn tại nhiều công trình xây dựng không phép, sai phép; thậm chí có công trình nằm trong hành lang bảo vệ công trình thủy lợi, vi phạm Luật đê điều. Đề nghị UBND tỉnh kiên quyết xử lý các vi phạm, đồng thời làm rõ trách nhiệm quản lý nhà nước của các cấp, các ngành liên quan đến cấp giấy phép quy hoạch, giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh.*

Trả lời:

Việc thẩm định, phê duyệt quy hoạch và cấp giấy phép xây dựng đã được các cơ quan có thẩm quyền thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định của pháp luật, ý kiến cử tri nêu về công trình xây dựng không phép, sai phép chủ yếu liên quan đến vi phạm trật tự xây dựng. Trong thời gian gần đây, chính quyền các cấp đã tăng cường công tác kiểm tra việc thi công xây dựng công trình. Các công trình vi phạm trật tự xây dựng, không phép, sai phép đã được UBND cấp huyện, cấp xã theo chức năng, thẩm quyền kiểm tra, kiên quyết xử lý vi phạm theo đúng trình tự, quy định của pháp luật, trong đó đã tháo dỡ công trình Khu vui chơi giải trí và du lịch ven Sông Lam do Công ty CP Đầu tư phát triển Nguyên Hưng làm chủ đầu tư xây dựng vi phạm Luật Đê điều.

Ngày 26/4/2019, Đoàn thanh tra liên ngành thanh tra toàn diện việc chấp hành pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai, quản lý và sử dụng các chung cư, nhà cao tầng (do Sở Xây dựng làm trưởng đoàn) đã có báo cáo, trong đó chỉ rõ các công trình chung cư xây dựng vi phạm trật tự xây dựng, sai phép và kiến nghị xử lý đối với chủ đầu tư và các cơ quan, đơn vị có liên quan, trong đó đề ra thời gian (lộ trình) để chủ đầu tư các dự án khắc phục sai phạm.

Hiện nay, UBND tỉnh đang tiếp tục chỉ đạo các Sở, ngành địa phương tăng cường công tác quản lý nhà nước về trật tự xây dựng, đất đai trên địa bàn toàn tỉnh, trong đó đề xuất kế hoạch, biện pháp để chấn chỉnh tình trạng vi phạm này.

- Ý kiến số 09: Cử tri phản ánh Dự án xây dựng chung cư BMC tại đường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Vinh triển khai xây dựng đã lâu nhưng đến nay vẫn chưa hoàn thiện, các hệ thống dàn giáo đã bị rỉ sét, không đảm bảo an toàn xây dựng. Đề nghị UBND tỉnh kiểm tra, xử lý

UBND tỉnh trả lời như sau:

Dự án Xây dựng Chung cư cao tầng kết hợp văn phòng cho thuê và dịch vụ thương mại tại số 92, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Hưng Bình, thành phố Vinh do Công ty TNHH MTV vật liệu xây dựng và xây lắp thương mại BMC đã được UBND tỉnh cho thuê đất tại Quyết định số 18/QĐ-UBND.ĐC ngày 09/02/2009, giao đất tại hiện trường ngày 12/02/2009 và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 508666 ngày 05/03/2009, Chủ đầu tư đã thực hiện các thủ tục và triển khai xây dựng từ năm 2012. Qua kiểm tra, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 5830/QĐ-UBND ngày 01/12/2017 về xử lý về việc chậm tiến độ hoàn thành dự án, theo đó yêu cầu Chủ đầu tư phải tập trung hoàn thành công trình trước ngày 30/11/2019.

Ngày 24/12/2018, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 5666/QĐ-UBND về việc phê duyệt kết quả kiểm tra, trong đó yêu cầu chủ đầu tư: Trực tiếp làm việc với Cơ quan Thuế để hoàn thành nghĩa vụ tài chính trước ngày 05/01/2019; Tập trung hoàn thành dự án trước ngày 30/11/2019; chịu trách nhiệm về an toàn trong thi công xây dựng công trình; Giao Cục Thuế tỉnh đôn đốc, yêu cầu chủ đầu tư hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo đúng quy định; Giao UBND thành phố Vinh đôn đốc yêu cầu chủ đầu tư tập trung hoàn thành dự án đưa vào hoạt động và chịu trách nhiệm về việc đảm bảo an toàn trong thi công xây dựng công trình". Đến nay Chủ đầu tư đã tháo dỡ cần cẩu tháp và một số giàn giáo thi công, đang hoàn thiện sơn mặt ngoài công trình.

Trong thời gian tới UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Chủ đầu tư tập trung để hoàn thành công trình đưa vào sử dụng đảm bảo tiến độ.

2. Lĩnh vực công thương

- Ý kiến số 10: Cử tri xã Quỳnh Mỹ, huyện Quỳnh Lưu và cử tri huyện Tân Kỳ phản ánh hệ thống điện lưới trên địa bàn đã xuống cấp, không đảm bảo cho sinh hoạt và an toàn cho Nhân dân. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành điện lực sớm khắc phục.

Trả lời:

Nội dung này đã trả lời tại ý kiến số 9, mục 1 phần I.

3. Lĩnh vực nông nghiệp

-Ý kiến số 17: Cử tri huyện Quỳ Châu đề nghị UBND tỉnh đẩy nhanh tiến độ xây dựng và hoàn thành công trình thủy lợi Bản Mồng, đặc biệt là đẩy nhanh tiến độ xây dựng 02 khu tái định cư đã được quy hoạch tại xã Châu Bình.

UBND tỉnh trả lời như sau:

1. Về tiến độ xây dựng và hoàn thành công trình thủy lợi Bản Mồng:

Dự án Hồ chứa nước Bản Mồng là một dự án trọng điểm của tỉnh được Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 1478/QĐ-BNN-XD ngày 26/5/2009 và phê duyệt điều chỉnh giai đoạn 1 tại Quyết định số 2749/QĐ-BNN-XD ngày 28/6/2017 thời gian thực hiện từ khi khởi công đến năm 2020. Hiện nay các hạng mục công trình của giai đoạn 1 đang được các nhà thầu thi công khẩn trương đảm bảo đúng tiến độ, phấn đấu đến tháng 12 năm 2019 đủ điều kiện chặn dòng đợt 2 và hoàn thành công trình giai đoạn 1 vào năm 2020.

2. Về đẩy nhanh tiến độ xây dựng 02 khu tái định cư đã được quy hoạch tại xã Châu Bình, huyện Quỳ Châu:

Xây dựng các khu tái định cư phục vụ công tác giải phóng mặt bằng dự án hồ chứa nước Bản Mồng trên địa bàn huyện Quỳ Châu đã được UBND tỉnh giao cho UBND huyện Quỳ Châu làm chủ đầu tư tại Quyết định số 627/QĐ-UBND.NN ngày 10/02/2015. Hiện nay, UBND huyện Quỳ Châu đã thực hiện xong công tác lập dự án đầu tư xây dựng 02 khu tái định và được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4517/QĐ-UBND, ngày 09/10/2018 và Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán tại Quyết định số 5267/QĐ-UBND, ngày 28/11/2018. Ngày 19/12/2018 UBND huyện phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu xây lắp tại Quyết định số 3502/QĐ-UBND, đơn vị trúng thầu: Công ty cổ phần Tây An. Hiện nay chủ đầu tư (Huyện Quỳ Châu) cùng nhà thầu đang chuẩn bị các điều kiện cũng như vật tư, thiết bị để triển khai thi công đảm bảo đúng tiến độ.

- **Ý kiến số 18:** Cử tri xã Châu Phong, huyện Quỳ Châu đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các BQL rừng phòng hộ nghiên cứu không thực hiện việc phát mở rộng thêm diện tích và tái trồng keo ở các khu vực rừng đầu nguồn, tránh làm cạn kiệt nguồn nước sinh hoạt và tưới tiêu của Nhân dân, đồng thời nên nghiên cứu tập trung trồng cây bản địa.

UBND tỉnh trả lời như sau:

Theo báo cáo của Ban quản lý rừng phòng hộ Quỳ Châu thì trong năm 2018 chỉ thực hiện trồng lại rừng sau khai thác với diện tích 51,0 ha tại khu vực khe Chan (Tiểu khu 214) và không thực hiện phát mở rộng diện tích.

Như vậy, việc trồng lại rừng sau khai thác là yêu cầu bắt buộc theo quy chế quản lý rừng sản xuất được Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Quyết định số 49/2016/QĐ-UBND ngày 01/11/2016 “chủ rừng phải có kế hoạch tổ chức trồng lại rừng vào vụ trồng kế tiếp phù hợp với quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng của địa phương”. Mặt khác việc trồng cây gây rừng là góp phần tăng cường khả năng phòng hộ của rừng bảo vệ nguồn nước, chống rửa trôi, xói mòn đất nông nghiệp chứ không làm cạn kiệt nguồn nước như phản ánh của cử tri. Do đó chính quyền địa phương các cấp cần tăng cường công tác tuyên truyền cho người dân hiểu đúng về ý nghĩa của việc trồng rừng và tích cực tham gia công tác trồng rừng, bảo vệ rừng.

Về chính sách khuyến khích trồng rừng cây bản địa đã được HĐND tỉnh ban hành tại Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 20/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, Kỳ họp thứ 5 về một số chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Nghệ An; UBND tỉnh triển khai thực hiện tại Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày ngày 30/3/2018. Trong đó ngân sách tỉnh sẽ hỗ trợ 50% giá trị cây giống cho các hộ gia đình trồng rừng bằng cây bản địa và trồng rừng kinh doanh gỗ lớn.

4. Lĩnh vực tài nguyên và môi trường

-Ý kiến số 02: Cử tri huyện Tân Kỳ phản ánh việc Nhà máy đường Sông Con gây ô nhiễm môi trường. Đề nghị UBND tỉnh kiểm tra, xử lý

UBND tỉnh trả lời như sau:

Công ty Cổ phần mía đường Sông Con đã được UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án nâng công suất dây chuyền chế biến mía đường từ 2500 tấn mía/ngày lên 5000 tấn mía/ngày tại Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 09/01/2014; hiện đang hoạt động với công suất 3300 tấn mía/ngày, thời gian hoạt động từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau (hoạt động theo mùa vụ).

Sau khi nghe ý kiến phản ánh của cử tri, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc với UBND huyện Tân Kỳ, các cơ quan liên quan tổ chức buổi làm việc tại Công ty Cổ phần mía đường Sông Con. Qua kết quả trung cầu giám định chất lượng môi trường của các thông số cho thấy: Quá trình hoạt động, nước thải sau xử lý có các chỉ tiêu pH, BOD₅, COD, H₂S vượt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia cho phép (*Theo giải trình của Công ty là do có sử dụng vôi và lưu huỳnh trong quá trình sản xuất, khi vệ sinh thiết bị hoặc thiết bị gặp sự cố dùng ép phải sử dụng đến nước vôi để dập khí SO₂, mặt khác lượng nước thải thu gom về hệ thống xử lý không ổn định, trong khi tại hệ thống xử lý đang sử dụng bộ châm hóa chất định lượng chưa có tự động điều chỉnh theo lưu lượng nước thải dẫn đến hệ thống xử lý nước thải hoạt động chưa có hiệu quả.*)

Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 840/STNMT-BVMT ngày 22/02/2019 yêu cầu Công ty Cổ phần mía đường Sông Con khắc phục các tồn tại về bảo vệ môi trường, đặc biệt là: Hiệu chỉnh hệ thống xử lý nước thải đảm bảo nước thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường trước khi xả thải ra ngoài môi trường. Tách riêng biệt hệ thống xả thải nước làm mát và hệ thống xả nước thải sau hệ thống xử lý. Lắp đặt hệ thống quan trắc tự động đối với lò hơi theo quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu...

Trong thời gian tới, đặc biệt là khi Nhà máy đường Sông Con tiếp tục hoạt động ở mùa vụ mới bắt đầu từ tháng 11/2019; UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương giám sát chặt chẽ quá trình khắc phục các tồn tại về bảo vệ môi trường, trường hợp vi phạm sẽ chỉ đạo xử lý nghiêm (*kể cả đình chỉ hoạt động*) theo quy định của pháp luật.

5. Lĩnh vực giao thông vận tải

-Ý kiến số 04: Cử tri thành phố Vinh đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu có kế hoạch phân luồng giao thông, cấm xe tải, xe trọng tải lớn theo giờ. Hiện nay, trên một số tuyến đường của thành phố Vinh vào giờ cao điểm, đặc biệt là từ 7h – 9h sáng, xe trọng tải lớn lưu thông quá nhiều gây ùn tắc giao thông, nguy cơ gây tai nạn giao thông.

UBND tỉnh trả lời như sau:

- Trong thời gian qua, UBND thành phố Vinh đã có các giải pháp cụ thể về công tác phân làn, phân luồng, hạn chế xe lưu thông như:

+ Quy định lưu thông 1 chiều đối với đường Ngư Hải và Đinh Công Tráng.

+ Lắp đặt biển hạn chế lưu thông tại các tuyến đường theo Quyết định số 70/2016/QĐ-UBND ngày 06/12/2016 của UBND tỉnh Nghệ An.

+ Quy định lưu thông một chiều đường Phùng Chí Kiên (đoạn từ giao đường Trần Quang Khải đến đường Hà Huy Tập).

+ Lắp đặt biển cấm ô tô rẽ trái đi từ đường Trần Quang Diệu ra đường Phan Đăng Lưu và đi từ đường Hải Thượng Lãn Ông ra đường Hà Huy Tập;

+ Quy định cấm đỗ trên các đường: Phan Sỹ Thực đoạn giáp Hồ Goong và đoạn nối từ đường Phan Sỹ Thực với đường Trường Thi (giáp phía Bắc Hồ Goong); Nguyễn Đức Cảnh đoạn từ nút giao với đường Lê Hồng Phong đến nút giao đường Nguyễn Thị Minh Khai trong giờ cao điểm.

+ Ké vẽ lại vạch sơn phân làn, phân luồng đường và khu vực các nút giao thông trên nhiều tuyến đường...

+ Thực hiện phân luồng hạn chế các xe khách hoạt động trên tuyến đường Lê Lợi, Quang Trung, thành phố Vinh sau khi đưa bến xe Bắc Vinh vào hoạt động khai thác.

Tuy nhiên, do công tác quy hoạch có nơi còn chưa hợp lý, cơ sở hạ tầng kỹ thuật đầu tư chưa đồng bộ, chưa đáp ứng được tốc độ tăng nhanh của các phương tiện giao thông; tốc độ đô thị hóa nhanh; lực lượng chức năng mỏng, việc xử lý các loại xe như: xe trộn bêtông, xe xăng dầu, xe tải nặng... đi vào đường cấm vào giờ cao điểm chưa triệt để. Vì vậy, vẫn còn xảy ra tình trạng ùn tắc giao thông cục bộ vào giờ cao điểm, đặc biệt là từ 7h-9h như phản ánh của cử tri.

- Trong thời gian tới, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh, UBND thành phố Vinh thực hiện một số giải pháp sau:

+ Tiếp tục tổ chức khảo sát, nghiên cứu các phương án phân làn, phân luồng, lắp đặt biển hạn chế lưu thông, cấm dừng, cấm đỗ xe để hạn chế ách tắc giao thông; xử lý kịp thời các “điểm đen” về ATGT để thực hiện có hiệu quả.

+ Tiếp tục rà soát, đánh giá tổng thể các tuyến đường trên địa bàn thành phố để bổ sung, bãi bỏ một số nội dung Quyết định số 70/2016/QĐ-UBND ngày

06/12/2016 của UBND tỉnh theo hướng bãi bỏ việc cấp phép cho các phương tiện đi vào đường cấm; đồng thời bổ sung một số tuyến đường như: Namyangju Dasan, Bùi Dương Lịch, Nguyễn Chí Thanh, Hồ Bá Kiện,... có lưu lượng xe khách, xe ô tô tải lớn thường xảy ra ùn tắc giao thông vào Quyết định trên.

+ Giao các cơ quan chức năng thường xuyên tuần tra kiểm soát trên tất cả các tuyến đường của Thành phố, áp dụng các biện pháp mạnh để tham mưu xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về TTATGT; đặc biệt chú trọng xử lý các loại xe như: xe trộn bêtông, xe xăng dầu, xe tải nặng...

+ Tổ chức điều chỉnh quy hoạch bãi đỗ xe theo Quyết định số 265/QĐ.UBND-CN ngày 19/01/2012 của UBND tỉnh Nghệ An có tính khả thi để xây dựng lộ trình thực hiện. Trong đó, nghiên cứu các vị trí dừng, đỗ xe trên các tuyến đường, mở rộng vỉa hè tại một số các trụ sở cơ quan, trường học để đỗ xe.

+ Ké thêm vạch sơn dừng đỗ ô tô, xe máy trên lòng đường, vỉa hè; mở lối rẽ phải và mở rộng vòng cua các nút giao thông.

+ Tổ chức vận hành, khai thác hệ thống camera cộng đồng trên địa bàn các phường, xã đạt hiệu quả trong công tác đảm bảo TTATGT.

6. Lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội

-Ý kiến số 26: Cử tri xã Diễn Vạn, Diễn Kim, huyện Diễn Châu phản ánh việc thân nhân 8 liệt sỹ của xã Diễn Vạn đã làm hồ sơ nhiều lần (từ năm 2013), Sở Lao động, Thương binh và Xã hội đã tiếp nhận hồ sơ 7 liệt sỹ của xã Diễn Kim (gồm các liệt sỹ: Lê Thái Nhiệm, Chu Lạng, Nguyễn Văn Ca, Phạm Chiền, Hoàng Văn Thủy, Hoàng Văn Nhungle, Nguyễn Văn Hăng). Hồ sơ đã nộp đầy đủ nhưng đến nay chưa được cấp bằng Tổ quốc ghi công. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết.

UBND tỉnh trả lời như sau:

Năm 2015, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã nhận được hồ sơ đề nghị cấp bằng Tổ quốc ghi công theo Thông tư số 16/2014/TT-BLĐTBXH của 08 liệt sỹ xã Diễn Vạn và 07 liệt sỹ xã Diễn Kim. Qua thẩm định, có 02 liệt sỹ tại xã Diễn Vạn đã được cấp bằng Tổ quốc ghi công nhưng bị hỏng, bị mất (liệt sỹ Trần Xuân Nguyên và liệt sỹ Nguyễn Công Sụ), 13 trường hợp còn lại đều chưa đủ hồ sơ, thủ tục để đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp bằng Tổ quốc ghi công (không có hồ sơ liệt sỹ tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, không có hồ sơ, tài liệu ghi nhận thân nhân liệt sỹ đã hưởng trợ cấp trước ngày 01/01/1995). Sau khi thẩm định hồ sơ, Sở Lao động - TBXH đã hoàn trả hồ sơ cho phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Diễn Châu để trả lại cho thân nhân các liệt sỹ.

Đến tháng 12 năm 2018, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp tục nhận được đơn đề nghị cấp bằng Tổ quốc ghi công của thân nhân liệt sỹ Lê Thái Nhiệm và liệt sỹ Nguyễn Quốc Nhân trong đó có gửi kèm theo Giấy báo tử. Sau khi nhận được đơn, trên cơ sở tham mưu của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Thủ tướng Chính phủ cấp bằng theo quy định.

Đối với các hồ sơ chưa đủ điều kiện cấp bằng Tờ quốc ghi công, hiện nay đang đôn đốc tìm kiếm thông tin liệt sỹ từ cơ sở, gia đình dòng họ để trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

- **Ý kiến số 28:** *Cử tri Nguyễn Hữu Cảnh, xóm 1, xã Diên Tân, huyện Diên Chau đề nghị Sở Lao động, Thương Bình và Xã hội kiểm tra, xem xét giải quyết các chế độ chính sách cho gia đình ông (theo Công văn số 1459 ngày 05/9/2013 của Cục người có công).*

UBND tỉnh trả lời như sau:

Qua kiểm tra hồ sơ, việc thờ cúng liệt sỹ Nguyễn Trung Nghị đã được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện từ năm 2013, mức trợ cấp 500.000 đồng/năm theo quy định tại Nghị định số 31/2013/NĐ-CP (Quyết định số 961/QĐ-LĐTBXH-NCC ngày 8/11/2013); thân nhân liệt sỹ được ủy quyền nhận trợ cấp là bà Lưu Thị Tú (mẹ của ông Nguyễn Hữu Cảnh), em dâu liệt sỹ.

- **Ý kiến số 31:** *Cử tri đề nghị UBND tỉnh xây dựng bia, nhà tưởng niệm để tri ân, tưởng nhớ những thanh niên xung phong bị tử nạn khi xây dựng công Hiệp Hòa – Đô Lương; xây dựng đài tưởng niệm liệt sỹ tại 2 xã tái định cư Ngọc Lâm, Thanh Sơn (huyện Thanh Chương).*

UBND tỉnh trả lời như sau:

- Về việc xây dựng bia, nhà tưởng niệm để tri ân những người tử nạn khi xây dựng công Hiệp Hòa, Đô Lương: Thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh giao Tỉnh đoàn Nghệ An chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thực hiện. Đến thời điểm hiện nay, Tỉnh đoàn và Sở Nông nghiệp và PTNT đã mời tư vấn thiết kế xây dựng Đề án để báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình cấp có thẩm quyền.

- Về việc xây dựng đài tưởng niệm liệt sỹ tại xã Ngọc Lâm, Thanh Sơn, huyện Thanh Chương:

UBND tỉnh Nghệ An đã có Công văn số 9345/UBND-CN ngày 07/12/2018 gửi Tập Đoàn Điện lực Việt Nam, Công văn số 9344/UBND-CN ngày 07/12/2018 gửi Thủ tướng Chính phủ, đề nghị cho phép Tập Đoàn Điện lực Việt Nam được sử dụng nguồn vốn của dự án thủy điện Bản Vẽ để đầu tư xây dựng một số tồn tại vướng mắc liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, TĐC và giải quyết thiệt hại sau lũ 2018, trong đó các nội dung kiến nghị của cử tri 2 xã tái định cư Thanh Sơn và Ngọc Lâm.

Ngày 13/4/2019, Văn phòng Chính phủ có thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng trong đó giao Bộ Công Thương chỉ đạo Tập đoàn điện lực Việt Nam phối hợp với UBND tỉnh Nghệ An và các huyện Tương Dương, Thanh Chương rà soát các tồn tại vướng mắc liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và các thiệt hại sau bão số 4. Ngày 04/5/2019, Bộ Công Thương cũng đã có Công văn chỉ đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam phối hợp với UBND tỉnh Nghệ An để giải quyết. UBND tỉnh cũng đã có Công văn chỉ đạo Sở Công Thương, UBND các huyện Tương Dương, Thanh Chương

rà soát các tổng tại, vướng mắc để UBND tỉnh làm việc với Tập đoàn Điện lực Việt Nam trong thời gian tới (Công văn số 2799/UBND-CN ngày 26/4/2019).

7. Lĩnh vực văn hóa và thể thao

- Ý kiến số 33: *Cử tri xã Diên An, huyện Diên Châu tiếp tục đề nghị UBND tỉnh có phương án đẩy nhanh tiến độ Dự án mở rộng sân lễ hội Đền Cuông và bãi đậu xe để 06 hộ dân trong khu vực dự án được di dời tới nơi ở mới, vì hiện nay nhà ở của các hộ dân đã xuống cấp nhưng không được sửa chữa.*

UBND tỉnh trả lời như sau:

Dự án Sân lễ hội và Bãi đậu xe Đền Cuông được UBND tỉnh cho phép khảo sát lựa chọn địa điểm tại Quyết định số 2627/QĐ-UBND-CBXD ngày 18/6/2010 và được phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 3708/QĐ-UBND-CBXD ngày 19/8/2010, dự án do Sở Văn hóa và Thể thao làm Chủ đầu tư, được triển khai giai đoạn 1 cơ bản hoàn thành các hạng mục. Đến nay, chỉ còn 07 hộ bị ảnh hưởng đất ở đến nay chưa triển khai công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, do khó khăn về tài chính nên UBND tỉnh chưa bố trí kịp thời nguồn kinh phí thực hiện dự án.

Hiện nay, UBND huyện Diên Châu đã lập các thủ tục phê duyệt giá đất tái định cư để tính phương án khấu trừ tiền sử dụng đất tái định cư; đơn vị thẩm định giá đang thẩm định giá đất tái định cư, tính phương án bồi thường và tái định cư, trên cơ sở đó UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Tài chính xem xét bố trí nguồn kinh phí còn lại phải chi trả cho các hộ theo quy định.

8. Lĩnh vực dân tộc, miền núi

- Ý kiến số 41: *Cử tri đề nghị UBND tỉnh sớm có văn bản quy định về tỉ lệ tuyển dụng người dân tộc thiểu số trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.*

UBND tỉnh trả lời như sau:

- Thực hiện Quyết định số 402/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, hàng năm, Sở Nội vụ hướng dẫn các ngành, huyện rà soát tỷ lệ công chức, viên chức người dân tộc thiểu số hiện có, từ đó xây dựng kế hoạch tuyển dụng người dân tộc thiểu số đảm bảo tỷ lệ quy định. Trong kế hoạch tuyển dụng công chức hàng năm đều có chỉ tiêu tuyển dụng là người dân tộc thiểu số như tại các cơ quan, đơn vị: Ban Dân tộc, UBND huyện Quỳ Châu, UBND huyện Quế Phong, UBND huyện Kỳ Sơn, UBND huyện Con Cuông...

- UBND tỉnh đã ban hành văn bản số 5001/UBND-TH ngày 09/7/2019 về việc tuyển dụng công chức, viên chức người dân tộc thiểu số. Trong đó, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành, UBND các huyện, thành, thị rà soát, thống kê số lượng công chức, viên chức người dân tộc thiểu số hiện có; có phương án tuyển dụng vào công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số đối với những cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập chưa đạt tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số theo quy định tại Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ; quan tâm, xem xét tuyển dụng vào công chức, viên chức đối với sinh viên tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng là người

dân tộc thiểu số được cử đi đào tạo theo chế độ cử tuyển; sinh viên tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng là người dân tộc thiểu số thuộc nhóm rất ít người.

- Đối với việc xác định tỷ lệ tuyển dụng người dân tộc thiểu số trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh, Sở Nội vụ đã ban hành Hướng dẫn số 1174/HĐ-SNV ngày 29/6/2018. Trong đó hướng dẫn cụ thể việc xác định tỷ lệ người dân tộc thiểu số tại các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, các huyện, thành, thị vùng miền núi, vùng cao, vùng đồng bằng để làm cơ sở tuyển dụng người dân tộc thiểu số.

- Tại điểm d, khoản 1, mục IV, Quyết định số Quyết định số 402/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định Bộ Nội vụ có trách nhiệm: “chủ trì xây dựng hướng dẫn về tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số làm việc tại các cơ quan hành chính ở các Bộ, ngành Trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp”, tuy nhiên đến nay Bộ Nội vụ vẫn chưa ban hành hướng dẫn. Do vậy việc ban hành văn bản quy phạm của UBND tỉnh quy định tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số làm việc tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh hiện chưa triển khai thực hiện được.

Trên đây là kết quả thực hiện Nghị quyết số 31/NQ-HĐND, ngày 12/12/2018 về giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thứ 6, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2016 – 2021; UBND tỉnh kính báo cáo HĐND tỉnh./thy

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Văn phòng HĐND Tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Thương). 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Vinh